

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ ĐỒ HỌA VÀ NỘI THẤT RED FOX
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ ĐỒ HỌA VÀ NỘI THẤT RED FOX

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: RED FOX FURNITURE AND GRAPHIC DESIGN COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: RED FOX FGD CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109856381

3. Ngày thành lập: 14/12/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tổ 15, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0396820914

Fax:

Email: lehoang2105@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) Chi tiết: Loại trừ hoạt động đấu giá	4512
2.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Đại lý phụ tùng và bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác; đại lý ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống). Loại trừ hoạt động đấu giá	4513
3.	Bán mô tô, xe máy	4541
4.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Chi tiết: Loại trừ hoạt động đấu giá	4543
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, môi giới bán hàng hóa	4610
6.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Không hoạt động tại trụ sở	4632
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chi tiết: bán buôn dụng cụ y tế	4649
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
11.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép	4669
12.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
13.	Trồng cây ăn quả	0121
14.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
15.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321

16.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
17.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện, hội thảo, hội nghị, hội chợ triển lãm	8230
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
19.	Giáo dục thể thao và giải trí (không hoạt động tại trụ sở, chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về địa điểm và có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	8551
20.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn giáo dục (trừ tư vấn pháp luật)	8560
21.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
22.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
23.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Loại trừ hoạt động của các sàn nhảy, Hoạt động của các phòng hát karaoke.	9329
24.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
25.	Cổng thông tin Chi tiết: Dịch vụ thương mại điện tử	6312
26.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh Bất động sản (Điều 10 Luật Kinh doanh bất động sản 2014)	6810
27.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản; (Điều 62 Luật kinh doanh Bất động sản 2014) - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; (Điều 69 Luật kinh doanh Bất động sản 2014) - Dịch vụ tư vấn bất động sản; (Điều 74 Luật kinh doanh Bất động sản 2014) - Dịch vụ quản lý bất động sản (Điều 75 Luật kinh doanh Bất động sản 2014).	6820
28.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Loại trừ tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán	7020
29.	Quảng cáo Chi tiết: Quảng cáo thương mại	7310
30.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận Chi tiết: Nghiên cứu thị trường	7320

31.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình)	7410(Chính)
32.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động phiên dịch.	7490
33.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
34.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt Chi tiết: Không hoạt động tại trụ sở	1010
35.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
36.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
37.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
38.	In ấn	1811
39.	Dịch vụ liên quan đến in Chi tiết: Thiết kế các sản phẩm in như bản phác thảo, maket, bản nháp.	1812
40.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh Chi tiết: Sản xuất mỹ phẩm (không hoạt động tại trụ sở)	2023
41.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
42.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
43.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính) Chi tiết: Sản xuất văn phòng phẩm, thiết bị văn phòng	2817
44.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
45.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
46.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
47.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
48.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
49.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa Chi tiết: Vận tải hành khách đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới, vận tải hành khách đường thủy nội địa bằng phương tiện thô sơ	5021
50.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
51.	Vận tải hành khách hàng không Chi tiết: Khách sạn (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5110
52.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
53.	Bốc xếp hàng hóa chi tiết: bốc xếp hàng hóa cảng biển	5224

54.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: đại lý tàu biển, đại lý vé máy bay, ô tô, tàu hỏa.	5229
55.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng	5610
56.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
57.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Sản xuất chương trình truyền hình (trừ hoạt động sản xuất phim, phát sóng; không thực hiện các hiệu ứng cháy nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5911
58.	Hoạt động hậu kỳ	5912
59.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5913
60.	Hoạt động chiếu phim	5914
61.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc	5920
62.	Hoạt động truyền hình	6021
63.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Dịch vụ giới thiệu việc làm.	7810
64.	Đại lý du lịch chi tiết: kinh doanh lữ hành quốc tế	7911
65.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Tư vấn, đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch.	7990
66.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn Chi tiết: Dịch vụ bảo vệ an toàn	8020
67.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: Photo, chuẩn bị tài liệu	8219
68.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất, gia công bảng hiệu, hộp đèn, pano quảng cáo (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện, sản xuất gốm, sứ, thủy tinh, chế biến gỗ tại trụ sở chi nhánh)	3290
69.	Xây dựng nhà để ở	4101
70.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
71.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
72.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm (Trừ dược phẩm)	4772

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: KIỀU THỊ THU PHƯƠNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 19/11/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Hộ chiếu Việt Nam

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: C3005750

Ngày cấp: 23/03/2017

Nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh

Địa chỉ thường trú: Tổ 15, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tổ 15, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội